THỜI KHÓA BIỂU LẦN 13 THỰC HIỆN TUẦN 13 TỪ 24/11/2025

Tiết	8A	8B	8C	7A	7B	7C	6A	6B	6C	GV TRỰC BAN
0	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	
1	HĐTN-HN - P. Anh	HĐTN-HN - P. Anh	HĐTN-HN - P. Anh	HĐTN-HN - P. Anh	HĐTN-HN - P. Anh	HĐTN-HN - P. Anh	HĐTN-HN - P. Anh	HĐTN-HN - P. Anh	HĐTN-HN - P. Anh	Anh - Phượng
2	GDTC - Điểm	Ngữ văn - Thủy	KHTN(H) - V. Huyền	Tin học - Giản	Tiếng Anh - Hùng	Ngữ văn - Hiền	KHTN(S) - Tú	Công nghệ - Kiệt	Toán - Hiệu	
3	Ngữ văn - H. Hương	KHTN(H) - V. Huyền	Toán - Linh	KHTN(L) - Anh	Tiếng Anh - Hùng	Ngữ văn - Hiền	Ngữ văn - Phượng	Ngữ văn - Kiệt	GDTC - Điểm	
4	Toán - Linh	Tin học - Giản	GDTC - Điểm	LS&ĐL(S) - H. Hương	KHTN(L) - Anh	Tiếng Anh - Hùng	Ngữ văn - Phượng	KHTN(S) - Tú	Ngữ văn - Kiệt	
1	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	KHTN(L) - Phước	Toán - Linh	Toán - Khắc	Công nghệ - Hà	Ngữ văn - Hiền	Tiếng Anh - Khuyến	Tiếng Anh - Hồng	NT(ÂN) - Giang	Phước - Kiệt
2	KHTN(L) - Phước	Toán - Linh	Công nghệ - Hà	Ngữ văn - Hiền	GDĐP(V) - Kiệt	LS&ĐL(S) - H. Hương	NT(ÂN) - Giang	HĐTN - HN - Hồng	Tiếng Anh - Khuyến	
3	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	KHTN(L) - Phước	Toán - Linh	Toán - Khắc	HĐTN - HN - Hồng	Công nghệ - Hà	LS&ĐL(S) - H. Hương	NT(ÂN) - Giang	Ngữ văn - Kiệt	
4										
1	Ngữ văn - H. Hương	Tiếng Anh - Hùng	Tin học - Giản	Công nghệ - Hà	GDTC - Điểm	Toán - Hiệu	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Ngữ văn - Kiệt	NT(MT) - Tuệ	Điểm - Giang
2	GDTC - Điểm	NT(ÂN) - Giang	Tiếng Anh - Hùng	NT(MT) - Tuệ	Tin học - Giản	KHTN(L) - Phước	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	LS&ĐL(S) - H. Hương	Ngữ văn - Kiệt	
3	Công nghệ - Hà	Tiếng Anh - Hùng	Ngữ văn - Thủy	NT(ÂN) - Giang	LS&ĐL(S) - H. Hương	KHTN(L) - Phước	Toán - Hiệu	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Ngữ văn - Kiệt	
4	Tiếng Anh - Hùng	Công nghệ - Hà	Ngữ văn - Thủy	KHTN(L) - Anh	NT(ÂN) - Giang	Tin học - Giản	Toán - Hiệu	GDTC - Điểm	GDTC - Điểm	
1	Toán - Linh	KHTN(H) - V. Huyền	Tiếng Anh - Hùng	Tiếng Anh - Hồng	Toán - Khắc	KHTN(L) - Phước	KHTN(S) - Tú	Tin học - Giản	GDCD - Quyền	Hùng - Quyền
2	Tin học - Giản	Toán - Linh	Tiếng Anh - Hùng	KHTN(L) - Anh	Toán - Khắc	Ngữ văn - Hiền	GDTC - Điểm	GDCD - Quyền	HĐTN - HN - Hồng	
3	HĐTN - HN - Hùng	GDTC - Điểm	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Hiền	KHTN(L) - Anh	GDĐP(V) - Kiệt	GDCD - Quyền	Tiếng Anh - Hồng	Tin học - Giản	
4										
1	GDCD - Quyền	NT(MT) - Tuệ	GDĐP(V) - Thủy	KHTN(L) - Anh	Toán - Khắc	Tiếng Anh - Hùng	KHTN(S) - Tú	Ngữ văn - Kiệt	Toán - Hiệu	Tuệ - Tú
2	NT(MT) - Tuệ	Toán - Linh	LS&ĐL(S) - Khuyên	GDCD - Quyền	Toán - Khắc	KHTN(L) - Phước	GDTC - Điểm	Ngữ văn - Kiệt	Toán - Hiệu	
3	Tiếng Anh - Hùng	GDCD - Quyền	LS&ĐL(S) - Khuyên	Toán - Khắc	KHTN(L) - Anh	NT(MT) - Tuệ	Công nghệ - Kiệt	GDTC - Điểm	KHTN(S) - Tú	
4	LS&ĐL(S) - Khuyên	HĐTN - HN - Hùng	GDTC - Điểm	Toán - Khắc	KHTN(L) - Anh	Toán - Hiệu	NT(MT) - Tuệ	KHTN(S) - Tú	Công nghệ - Kiệt	
1	KHTN(H) - V. Huyền	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	Toán - Linh	HĐTN - HN - Hồng	Ngữ văn - Thủy	Tiếng Anh - Hùng	Toán - Hiệu	GDĐP(S) - Phượng	Tiếng Anh - Khuyến	Hiệu - Khuyên
2	Toán - Linh	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	KHTN(H) - V. Huyền	GDTC - Điểm	Ngữ văn - Thủy	HĐTN - HN - Hùng	Toán - Hiệu	Tiếng Anh - Hồng	Tiếng Anh - Khuyến	
3	Tiếng Anh - Hùng	Ngữ văn - Thủy	KHTN(H) - V. Huyền	Tiếng Anh - Hồng	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	GDTC - Điểm	Tin học - Giản	Toán - Nhất	GDĐP(S) - Phượng	
4										
1	GDĐP(V) - Thủy	GDTC - Điểm	NT(ÂN) - Giang	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	NT(MT) - Tuệ	LS&ĐL(S) - H. Hương	HĐTN - HN - Hồng	KHTN(S) - Tú	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	H. Hương - Thuỷ
2	NT(ÂN) - Giang	LS&ĐL(S) - Khuyên	Ngữ văn - Thủy	LS&ĐL(S) - H. Hương	GDCD - Quyền	GDTC - Điểm	KHTN(S) - Tú	NT(MT) - Tuệ	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	
3	Ngữ văn - H. Hương	Ngữ văn - Thủy	GDCD - Quyền	Tiếng Anh - Hồng	GDTC - Điểm	NT(ÂN) - Giang	Tiếng Anh - Khuyến	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	KHTN(S) - Tú	
4	Ngữ văn - H. Hương	GDĐP(V) - Thủy	NT(MT) - Tuệ	GDTC - Điểm	Ngữ văn - Thủy	GDCD - Quyền	Tiếng Anh - Khuyến	Toán - Nhất	KHTN(S) - Tú	
1										
2	TỔ CHỨC THI GVG TẠI TRƯỜNG TỪ 14H									
3										
4										
1	Toán - Linh	Ngữ văn - Thủy	HĐTN - HN - Hùng	Ngữ văn - Hiền	LS&ĐL(S) - H. Hương	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	Ngữ văn - Phượng	Toán - Nhất	Toán - Hiệu	Linh - Hiền
2	KHTN(H) - V. Huyền	Tiếng Anh - Hùng	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	Ngữ văn - Hiền	Ngữ văn - Thủy	Toán - Hiệu	Ngữ văn - Phượng	Toán - Nhất	KHTN(S) - Tú	
3	KHTN(L) - Phước	Toán - Linh	Ngữ văn - Thủy	GDĐP(V) - Kiệt	Tiếng Anh - Hùng	Toán - Hiệu	GDĐP(S) - Phượng	KHTN(S) - Tú	LS&ĐL(S) - H. Hương	
4	HĐTN-HN - H. Hươ	HĐTN-HN - V. Huyền	HĐTN-HN - Linh	HĐTN-HN - Hiền	HĐTN-HN - Thủy	HĐTN-HN - Phước	HĐTN-HN - Phượng	HĐTN-HN - Tú	HĐTN-HN - Hiệu	
1	PĐ CN - Hà			PĐ Văn - Thuỷ						
2	PĐ CN - Hà			PĐ Văn - Thuỷ						
3										
4										